

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 185/2021/QĐST – HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Đà Lạt, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOÁ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 253/2021/TLST-HNGD ngày 23 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguýen đơn*: Chị **Nguyễn Thị O**, sinh năm 1994

Địa chỉ: 95 đường x, phường Y, thành phố Đ, tỉnh L Đ.

- *Bị đơn*: Anh **Hoàng Văn G**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 95 đường X, phường Y, ĐL, tỉnh L Đ.

- Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THÁY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị O và anh Hoàng Văn G.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung*: Thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị O nuôi 01 con chung là: Hoàng Nguyễn Uyên Vy, sinh ngày 26/6/2019 cho đến khi thành niên và tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung;

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị O chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003810 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả lại chị O số tiền tạm ứng án phí, lệ phí còn thừa là 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

**Noi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TP. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt;
- UBND xã Tam Hợp, huyện Quỳ hợp, Nghệ An;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Hùng**